

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VĨNH YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 131/2020/HS-ST
Ngày: 08-9-2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH YÊN - TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Đoan Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thanh Bình

Ông Nguyễn Công Tước

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2020/HSST ngày 25 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 121/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh ngày 20 tháng 10 năm 1959 tại xã T, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số nhà 162, đường C, xã Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Đinh Thị S (đã chết); có chồng là Trần Bá V và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/6/2020 đến ngày 07/6/2020 được tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 04/6/2020, tại khu vực trước cửa nhà của Nguyễn Thị T ở đường C, xã Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, cơ quan CSĐT công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị T có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho hai đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn D và Nguyễn Thị Q với số tiền 5.450.000 đồng. Cụ thể: T bán cho D các số lô 28, 55

mỗi số 100 điểm với tổng số tiền là 4.500.000 đồng; bán cho Q số lô 18 = 40 điểm và số đề 18 = 50.000 đồng với tổng số tiền là 950.000 đồng.

Tang vật thu giữ gồm có: Thu giữ của T số tiền 7.550.000đ; 01 tờ giấy ghi các số lô, số đề; 01 chiếc bút bi màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung.

Quá trình điều tra xác định, cùng trong ngày hôm đó, T còn bán số lô, số đề trái phép cho một số đối tượng với tổng số tiền lên đến 660.000 đồng. Cụ thể:

Bán cho người đàn ông tên Th, khoảng 50 tuổi (không rõ địa chỉ) các số đề 38, 54, 55, 83, 88, 91, mỗi số 10.000 đồng, số ba càng 854 là 20.000 đồng. Tổng số tiền T bán số đề, số ba càng trái phép cho Th là 80.000 đồng.

Bán cho người đàn ông tên L (không rõ địa chỉ) số lô 17, 25 mỗi số 5 điểm với giá 22.500 đồng/ điểm, số đề 17, 27, 77 mỗi số 10.000 đồng. Tổng số tiền là 255.000 đồng.

Bán cho người đàn ông tên Th (không rõ địa chỉ), khoảng 45 tuổi các số đề 33, 36, 03, 30 mỗi số 5000 đồng. Tổng số tiền là 20.000 đồng.

Bán cho người phụ nữ tên H, khoảng 35 tuổi (không rõ địa chỉ) các số lô 25, 55 mỗi số 2 điểm, số đề 52 = 10.000 đồng. Tổng số tiền là 100.000 đồng.

Bán cho người phụ nữ tên L, khoảng 50 tuổi (không rõ địa chỉ) các số lô 48, 66 mỗi số 3 điểm, 01 số xiên 348, 66, 47 với giá 10.000 đồng. Tổng số tiền là 145.000 đồng.

Bán cho người đàn ông tên K (không rõ tuổi, địa chỉ) các số đề 59, 26, 62 mỗi số 10.000 đồng. Tổng số tiền là 30.000 đồng.

Bán cho người đàn ông tên T1 (không rõ tuổi, địa chỉ) các số đề 24, 42 mỗi số 15.000 đồng. Tổng số tiền là 30.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền T bán số lô, số đề trái phép cho các đối tượng trên trong ngày 04/6/2020 là 6.110.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định: Nguyễn Thị T và các đối tượng trên đã thống nhất về hình thức đánh bạc và mức sát phạt thắng, thua, cụ thể như sau: Kết quả trúng lô, đề xác định thắng thua căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút cùng ngày, có 27 giải. Số lô là số các con bạc mua đối chiếu với hai số cuối của tất cả các giải mở thưởng, nếu có số lô nào trùng với một trong 27 giải đó thì con bạc mua số lô đó thắng. T thu của các đối tượng mua một điểm lô là 22.500đ, nếu các đối tượng chơi thắng thì T phải trả 1 điểm lô là 80.000đ. Số đề là các con bạc mua đối chiếu với hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt, nếu số đề các con bạc mua trùng với số này thì được 70 lần số tiền đã mua.

Tại bản Cáo trạng số: 133/CT-VKSTP.VY ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không bào chữa và tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. Bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 04/6/2020, tại khu vực trước cửa nhà của Nguyễn Thị T ở số 162, đường C, xã Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, cơ quan CSĐT công an tỉnh Vĩnh Phúc phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Thị T có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho hai đối tượng tự khai tên là Nguyễn Văn D và Nguyễn Thị Q với số tiền 5.450.000 đồng. Quá trình điều tra xác định, trước đó H còn bán số lô, số đề trái phép cho các đối tượng tên là Th, T1, L, H, L, K, T (đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) với tổng số tiền là 660.000 đồng. Như vậy tổng số tiền mà T bán số lô, số đề trái phép cho các đối tượng trong ngày 04/6/2020 là 6.110.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù

từ 06 tháng đến 03 năm. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng nhưng hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương và dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Đánh bạc là tệ nạn xã hội cần lên án, là một trong những nguyên nhân gây ra rất nhiều mâu thuẫn, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp, cướp giật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo Nguyễn Thị T là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình là phạm pháp song do tham lam tư lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo T phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Đây là những căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam mà cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Bị cáo là người cao tuổi, không có thu nhập, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Trong vụ án này còn có các đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn D và Nguyễn Thị Q là những người thực hiện hành vi đánh bạc với T bằng hình thức mua số lô, số đề. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương về nhân thân của hai đối tượng trên nhưng không có người nào có tên, tuổi như trên. Do vậy, Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với các đối tượng tên Th, T1, L, H, L, K, T, có hành vi mua số lô, số đề trái phép của T ngày 04/6/2020, quá trình điều tra xác định T đều không rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của các đối tượng trên. Do vậy cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xác minh làm rõ.

[7]. Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 7.550.000đ Cơ quan điều tra thu giữ của Nguyễn Thị T, quá trình điều tra xác định trong đó có 6.110.000đ là tiền T đánh bạc dưới hình thức ghi số lô, số đề cho các đối tượng tự khai tên Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Thị Q, Th, T1, L, H, L, K, T mà có nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; còn lại số tiền 1.440.000đ là tiền T bán vé xổ số cho công ty xổ số kiến thiết, không liên quan đến hành vi đánh bạc và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung là tài sản của T không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho T nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Đối với 01 chiếc bút bi màu xanh là công cụ dùng vào việc ghi số lô, số đề trái phép nên cần tịch thu tiêu huỷ vì không còn giá trị sử dụng.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bút bi đã cũ không còn giá trị sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 6.110.000đ thu giữ của Nguyễn Thị T là tiền đánh bạc mà có.

Trả lại Nguyễn Thị T số tiền 1.440.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao vật chứng ngày 07/9/2020 của cơ quan cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên).

Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- CA thành phố Vĩnh Yên;
- THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn phòng

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Thị Đoan Trang